

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẮK GLEI  
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HS - ST  
Ngày: 27/01/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLEI TỈNH KON TUM**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Đình Tài

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đỗ Kim Hùng, ông Nguyễn Viết Khang

*Thư ký phiên tòa:* Ông Hà Văn Kiên - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum.

***Đại diện VKSND huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thùy An - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2020/TLST – HS ngày 18 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 01/2021/QĐXXST – HS ngày 13 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Bá D; tên gọi khác: Không; sinh năm 1987 tại Thanh Hóa, nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 14A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Cắt tóc; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam, con ông Nguyễn Bá L (Đã chết) và bà Hà Thị H, bị cáo có vợ là Đỗ Thị Ngọc V và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: không; về nhân thân: Ngày 22/01/2007 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, sau đó bị cáo có kháng cáo, đến ngày 14/5/2007 bị cáo bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 06/03/2008 chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/9/2020 đến nay (Có mặt).

2. Phạm Văn T; tên gọi khác: Không; sinh năm 1993 tại Quảng Nam, nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 6, thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam, con ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị H, bị cáo có 01 con sinh năm 2017.

Tiền án: 01 tiền án, ngày 23/5/2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum xử phạt 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”, đến ngày 24/5/2019 chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự:

không; về nhân thân: Ngày 01/6/2012 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum xử phạt 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 19/03/2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum xử phạt 03 (ba) năm tù về tội “Cướp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 09/02/2015; ngày 02/6/2016 bị Công an thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với số tiền 1.500.000 đồng, bị cáo đã nộp phạt xong ngày 22/6/2016.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/9/2020 đến nay (Có mặt).

**- Người làm chứng:**

+ Nguyễn Thị Mỹ L; sinh năm 2002; nơi cư trú: Thôn Đăk Ra, thị trấn Đăk Glei, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum (Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào sáng ngày 08/9/2020 Phạm Văn Tđi bằng xe khách lên huyện Đăk Glei chơi và thuê phòng tại nhà nghỉ Gia Hưng thuộc thôn Đăk Dung, thị trấn Đăk Glei, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum. Do có mối quan hệ từ trước và biết Thiện đang ở Đăk Glei nên Nguyễn Bá D đến gặp và rủ Thiện góp tiền mua ma túy để sử dụng chung thì Thiện đồng ý, mỗi người góp số tiền 150.000 đồng, sau đó Thiện cầm số tiền góp được đi về thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi để tìm mua ma túy, còn Dũng đi về nhà. Qua giới thiệu của một người lái xe ôm (không rõ tên tuổi, địa chỉ) Thiện mua được chất ma túy đá của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ với giá 300.000 đồng, sau đó Thiện về nhà lấy một bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy và quay lại nhà nghỉ Gia Hưng. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Bá D đi đến phòng ngủ của Thiện tại nhà nghỉ Gia Hưng thì được Thiện đưa cho túi nilon có chứa chất ma túy nói trên nên Dũng cầm cất vào túi quần trước bên phải để sử dụng sau. Do có hẹn với Thiện nên đến khoảng 14 giờ 45 phút thì Nguyễn Thị Mỹ Linh; sinh năm 2002 trú tại: Thôn Đăk Ra, thị trấn Đăk Glei, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum là bạn của Thiện đến nhà nghỉ Gia Hưng chơi. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, tổ công tác Công an huyện Đăk Glei nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại nhà nghỉ Gia Hưng có hoạt động nghi vấn liên quan đến ma túy nên tiến hành kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Bá D và Phạm Văn Tđ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tiến hành kiểm tra trong phòng phát hiện tại tủ ti vi có 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy. Tiến hành kiểm tra trên người Nguyễn Bá D phát hiện trong túi quần phía trước bên phải có 01 (một) túi nilon (túi zip) chỉ đồ kích thước (7x4) cm bên trong có chứa 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh trắng dài 3cm và chất rắn dạng tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

Ngày 09/9/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glei ra quyết định trưng cầu giám định số: 22 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Kon Tum tiến hành giám định 01 (một) túi ni lông (túi zip) chỉ đồ kích thước

(7x4) cm bên trong có chứa 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh trắng dài 3cm và chất rắn dạng tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

Kết luận giám định số: 186/KLGD – PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum kết luận chất rắn màu trắng dạng tinh thể được niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,214 gam, là loại Methamphetamine.

Cáo trạng số: 01/CT - VKS ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glei, tỉnh Kon Tum truy tố các bị cáo Nguyễn Bá D, Phạm Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glei giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Bá D từ 16 (mười sáu) đến 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/9/2020; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 22 (hai mươi hai) đến 26 (hai mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/9/2020.

Về hình phạt bổ sung: Xét các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo Nguyễn Bá D là thợ cắt tóc nhưng không có thu nhập ổn định, còn bị cáo Phạm Văn T là lao động tự do cũng không có thu nhập ổn định, do đó đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì màu trắng bên trong có chứa chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,174 gam được hoàn lại sau khi đã sử dụng một phần để giám định (theo Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 11/9/2020); 01 (một) phong bì màu trắng đánh số ký hiệu 01 bên trong có chứa 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy, một mặt của phong bì có chữ “CÔNG AN TỈNH KON TUM CÔNG AN HUYỆN ĐẮK GLEI”, mặt còn lại được dán kín các mép có các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn N, Nguyễn Anh T, Nguyễn Bá D, Phạm Văn T, A C và các hình dấu tròn của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glei, tỉnh Kon Tum.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glei, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glei, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo

không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến; biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong tài liệu, đồ vật bị tạm giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 08/9/2020 tại nhà nghỉ Gia Hưng thuộc thôn Đăk Dung, thị trấn Đăk Glei, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum. Nguyễn Bá D và Phạm Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với số lượng 0,214 gam, loại Methamphetamine để sử dụng thì bị Công an huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum phát hiện, bắt quả tang, hành vi trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glei truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Bá D và Phạm Văn T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về ma túy, theo đó Nhà nước cấm tuyệt đối sử dụng chất này trong y học và đời sống xã hội bởi hệ lụy của ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe đồng thời cũng là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác. Bản thân các bị cáo là người nghiện ma túy, các bị cáo biết rất rõ tác hại của việc sử dụng ma túy để lại đối với trí lực, thể lực của con người cũng như kinh tế của chính gia đình, bản thân người nghiện và xã hội. Nhưng do có lối sống buông thả và để thỏa mãn cho ham muốn cá nhân mà bị cáo bất chấp các quy định của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục riêng đối với các bị cáo, đồng thời đủ sức răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội trong công cuộc phòng, chống ma túy.

[3]. Đây là vụ án đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, tuy các bị cáo có sự thống nhất ý chí từ trước, nhưng không có sự bàn bạc, phân công trách nhiệm từng người đồng phạm. Tuy nhiên, vai trò của các bị cáo trong vụ án cũng có sự khác nhau vì vậy để xét xử đúng, người đúng tội, Hội đồng xét xử xét vai trò, mức độ phạm tội của từng bị cáo.

[4]. Đối với Nguyễn Bá D là người nảy sinh ý định mua ma túy để sử dụng, đồng thời đưa tiền đưa cho Phạm Văn T để mua ma túy, do đó Nguyễn Bá D giữ vai trò là người chủ mưu về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 22/01/2007 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, sau đó bị cáo có kháng cáo. Đến ngày 14/5/2007 Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Bá D 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 06/03/2008 chấp hành xong hình phạt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bị cáo là lao động chính trong gia đình, phải nuôi ba con còn nhỏ, vợ không có công việc ổn định, mẹ bị bệnh hiểm

nghèo, gia đình thuộc diện khó khăn. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Đối với Phạm Văn T là người tiếp nhận ý chí của Nguyễn Bá D, cũng muốn mua ma túy để sử dụng nên Phạm Văn T đã góp tiền với Nguyễn Bá D và chủ động đi mua ma túy, do đó Phạm Văn T có vai trò là người thực hành trong vụ án về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Xét về nhân thân bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 01/6/2012 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum xử phạt 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 19/03/2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum xử phạt 03 (ba) năm tù về tội “Cướp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 09/02/2015; ngày 02/6/2016 bị Công an thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với số tiền 1.500.000 đồng, bị cáo đã nộp phạt xong ngày 22/6/2016. Bị cáo đã có 01 tiền án về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Như vậy chứng tỏ bị cáo là người coi thường, bất chấp pháp luật, không chịu cải tạo để hoàn lương mà tự rút ra bài học trong quá khứ để sửa chữa lỗi lầm của bản thân mà vào tù ra tội. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Nhưng xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự được áp dụng đối với bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà cố gắng cải tạo sớm để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo Nguyễn Bá D là thợ cắt tóc nhưng không có thu nhập ổn định, còn bị cáo Phạm Văn T là lao động tự do cũng không có thu nhập ổn định, do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[7]. Về vật chứng của vụ án: Xét thấy các vật chứng là công cụ phạm tội, đồ vật cầm tàng trữ, cầm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì màu trắng bên trong có chứa chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,174 gam được hoàn lại sau khi đã sử dụng một phần để giám định (theo Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 11/9/2020); 01 (một) phong bì màu trắng đánh số ký hiệu 01 bên trong có chứa 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy, một mặt của phong bì có chữ “CÔNG AN TỈNH KON TUM CÔNG AN HUYỆN ĐÁK GLEI”, mặt còn lại được dán kín các mép có các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn

N, Nguyễn Anh T, Nguyễn Bá D, Phạm Văn T, A C và các hình dấu tròn của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glei, tỉnh Kon Tum.

[8]. Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo Phạm Văn T: Trong quá trình điều tra, bị cáo khai nhận mua ma túy của một người không rõ tên tuổi, địa chỉ ở thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glei đang tiếp tục xác minh, khi có kết quả sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

[9]. Đối với ông Trần Ngọc H là chủ của nhà nghỉ Gia Hưng: Ông Trần Ngọc Hiếu không biết bị cáo Nguyễn Bá D, Phạm Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy khi thuê phòng, do đó không có đủ cơ sở để xem xét trách nhiệm đối với ông Trần Ngọc H.

[10]. Đối với Nguyễn Thị Mỹ L: Do có hẹn trước với Phạm Văn T nên L đến nhà nghỉ Gia Hưng chơi với T, L không biết việc Nguyễn Bá D và Phạm Văn T góp tiền mua ma túy để sử dụng chung, do đó không có đủ cơ sở để xem xét trách nhiệm đối với Nguyễn Thị Mỹ L.

[11]. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Bá D, Phạm Văn T bị kết án nên phải nộp tiền án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Bá D, Phạm Văn T phạm tội ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”***

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá D 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/9/2020.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/9/2020.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

01 (một) phong bì màu trắng bên trong có chứa chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,174 gam được hoàn lại sau khi đã sử dụng một phần để giám định (theo Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 11/9/2020).

01 (một) phong bì màu trắng đánh số ký hiệu 01 bên trong có chứa 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy, một mặt của phong bì có chữ “CÔNG AN TỈNH KON TUM CÔNG AN HUYỆN ĐẮK GLEI”, mặt còn lại được dán kín các mép có các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn N, Nguyễn Anh T, Nguyễn Bá D, Phạm Văn T, A C và các hình dấu tròn của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glei, tỉnh Kon Tum.

*(Vật chứng có đặc điểm nhận dạng như tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glei và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Glei ngày 21/12/2020)*

Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Bá D và Phạm Văn Tmỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/01/2021).

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao, tại TP Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Glei;
- Công an huyện Đắk Glei;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Đình Tài**

## **CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

## **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

### **1. Nguyễn Viết Khang**

**Ngô Đình Tài**

### **2. Đỗ Kim Hùng**

#### ***Nơi nhận:***

- TAND cấp cao, tại TP Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Glei;
- Công an huyện Đắk Glei;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

## **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Đình Tài**





